



NGÀI CAO QUỲNH CƯ (1888-1929)

Năm sinh: Mậu Tý (1888)
Ngày quy: 01-03 Kỷ Tỵ (1929)



Ông Cao Quỳnh Cư, Thơ ký Sở hoả xa Sài Gòn, là người đứng vào số 17 trong số 28 người ký tên vào Tờ khai Đạo ngày 23-8 Bính Dần, nhằm Thứ Tư 29-9-1926.

Ông Cao Quỳnh Cư sinh năm 1888 tại làng Hiệp Ninh, tổng Hàm Ninh Thượng, tỉnh Tây Ninh trong một gia đình thế phiệt Nho phong. Đức Ngài là bào đệ của ông Cao Quỳnh Diêu (Bảo Văn Pháp Quân) và bạn đời của Bà Nguyễn thị Hiếu (Nữ Đầu Sư Hương Hiếu). Đạo hạnh nhu hòa và ngôn từ chúng ái. Đức Ngài đang làm Sở Tạo tác tại Saigon thì Đức Chí Tôn khai Đạo, Đức Ngài liền phé đời hành Đạo.

Đêm giao thừa năm Bính Dần (dl 12-02-1926) các Môn đệ của Đức Chí Tôn đến thăm từng nhà của nhau. Mỗi nơi đến có thiết đàn thỉnh Đức Chí Tôn giảng dạy và mỗi người được một bài thi. Bài thơ Đức Chí Tôn cho Ông Cao Quỳnh Cư:

Sắp út thương hơn cũng thế thường,

Cái yêu cái đại mới là thương.
Thương không nghiêm trị là thương dối,
Dối dạ vì chung yếu dạ thương.

Cư, Tắc, Sang! Trong năm mới này Thầy trông mong ba con rõ thấu đạo đức hơn nữa, gắng chí nghe!

Khô tâm hành Đạo của Đức Cao Thượng Phẩm:

“Kể từ Rằm tháng 10 Bính Dần (1926) tới Rằm tháng Giêng Đinh Mão (1927) là đúng kỳ hứa trả chùa Từ Lâm Tự (Gò Kén) là ba tháng, nhưng tới tháng hai năm Đinh Mão, đã quá hạn kỳ một tháng mà Hội Thánh chưa trả chùa lại được, vì chưa kiếm được đất để mua, còn ông Hoà Thượng Giác Hải thì cứ đòi chùa lại hoài.

Vì sự đòi chùa ấy nên Đức Lý Giáo Tông giảng dạy quý Ông Hiệp Thiên, Cửu Trùng đi kiếm đất mua dựng đền chùa.

Đức Lý dạy:

“Mai này chừ Hiền Hữu lên đường trên gọi là đường dây thép (là đường từ Mít Một chạy tới cửa Hòa Viện bây giờ) nhắm địa thế dài theo cho tới ngã ba Ao Hồ, coi Hiền Hữu có thấy dựng chãng cho biết. Lão đã nói rằng mỗi sự chi chi đều bày trước mắt như sanh hết”.

Qua ngày sau, quý ông đi tìm đất. Ông Thái Thơ Thanh cho mượn một chiếc xe, Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh cho mượn một chiếc.

Hội Thánh Hiệp Thiên, Cửu Trùng ngồi trên hai chiếc xe hơi có Đức Hộ Pháp, Đức Cao Thượng Phẩm, Anh cả Thượng Đầu Sư Thượng Trung Nhật, Thái Thơ Thanh, Thượng Tương Thanh, Ngọc Trang Thanh.

Khi xe chạy tới Cửa số hai hồi trước còn rừng rậm cạnh góc ngã ba có cây vừng, Đức Cao Thượng Phẩm ngó thấy nơi cây vừng có tấm bảng treo đề tên Cao Văn Điện. Ông này là bạn học của Đức Thượng Phẩm hồi thuở nhỏ.

Trong lúc bối rối kiếm đất không được, bất ngờ thấy tên bạn mình đứng tên trên miếng đất này nên Đức Cao Thượng Phẩm nói với Hội Thánh rằng: Để tôi đi tìm ông Cao Văn Điện nhờ bạn tôi điềm chỉ giùm chủ đất này. Cũng nhờ ông Cao Văn Điện điềm chỉ mới biết ông chủ đất này là ông Kiểm lâm người Pháp tên Aspar.

Khi kiếm được đất rồi, tôi lại quý ông cầu Đức Lý về dạy coi Hội Thánh đi kiếm đất như vậy có trúng không. Đức Lý giảng dạy như vậy:

“Lão khen Thái Thơ Thanh, phải đó đa! Tưởng chừ Hiền Hữu không thấy nữa. Lão cắt nghĩa vì sao cuộc đất ấy là Thánh Địa. Sâu hơn ba trăm thước như con sông, giữa trung tim đất giáp lại trúng giữa sáu nguồn làm như 6 con Rồng doanh nhau. Nguồn nước ấy trúng ngay đỉnh núi gọi là Lục Long Phò Ấn. Ngay miếng đất đó dựng ba đầu; một đầu ra Giếng Mạch Ao Hồ; hai đầu nữa bên cụm rừng bên kia. Người Lang Sa chỉ đòi có hai mươi lăm ngàn đồng”.

Khi phá đám rừng này thì Đoàn Thổ (*1) xuống cả ngàn người để phá rừng, làm cho ông Chánh

Tham Biện người Pháp nghi ngờ mời Đức Cao Thượng Phẩm ra Tòa Bó. Ông hỏi Thượng Phẩm chớ làm cái gì mà đông đảo như vậy. Đức Thượng Phẩm trả lời rằng: Tôi mua miếng đất đó để trồng cao su. Ông Tham Biện hỏi trồng mấy mẫu? Đức Thượng Phẩm trả lời: Tôi trồng hết số đất tôi mua, phá tới đâu tôi trồng tới đó, nên ngày nay trong Nội Ô có cây cao su là do nơi đó.

Khổ tâm hơn hết là Đức Thượng Phẩm bị người Pháp cật vấn đủ điều cho đến đổi tới giờ Cúng cũng không vô Chánh Điện cúng được, buộc phải rào song ly ngăn lại. Trong Chánh Điện chỉ có một mình ông Lễ Sanh Thượng Xường Thanh cúng mà thôi, còn ở ngoài thì vài ba ông thợ mộc quỳ trên dăm bào lạy vô Bửu Điện; vì lúc này Chánh Phủ Pháp nghi ngờ bắt Đạo và bỏ buộc không cho tụ họp đông, như vậy mà ông Tham Biện người Pháp còn mời Đức Thượng Phẩm ra Tòa Bó ngày một.”

Giai đoạn di cốt PHẬT TỔ

Cốt Phật Tổ vì nặng quá, bởi con ngựa Kiên Trắc của Đức Phật Tổ cỡi lớn và dài nên Đức Thượng Phẩm phải kết hai chiếc xe bò lại để thỉnh cốt Phật lên.

Trong lúc sửa soạn thỉnh cốt Phật thì ông Chánh Tham Biện người Pháp cho một toán lính mặc đồ thâm (đen) núp dưới đường mương, ngoài chong súng lên nhắm bắn Đức Thượng Phẩm. Tới chùng thấy rõ là thỉnh cốt Phật mới rút lui. Hội Thánh từ từ di cốt Phật về đất mới mua.

Đức Thượng Phẩm đứng trên xe bò vịn Đức Phật Tổ, thấy nghiêng bên nào thì hô lên để sửa lại ngay; đi từ 6 giờ chiều tới 2 giờ khuya mới đến Thánh Địa (ngay cửa Hòa Viện bây giờ). Trước cửa Hòa Viện có cây vên vên, đến đây di cốt Phật Tổ vào không được vì bị một cái đường mương lớn quá; Đức Thượng Phẩm phải lập kế kiếm ván đóng lót xe vô mới được. Khi xe qua đường mương rồi thì tạm để cốt Phật Tổ nơi đây, vì Đức Thượng Phẩm mệt đuối, nhào xuống đồng lá khô trong rừng nằm nghỉ; tất cả Chức Sắc cũng nằm xuống đó nghỉ

Xin nhắc lại khi mua đất này thì chưa tạo được cái nhà nào hết, chỉ có cái nhà bò của ông Aspar bán đất để lại (dãy nhà chợ Từ Bi, gần nhà Đức Quyền Giáo Tông bây giờ) nhờ đó mà tạm dùng nhà bò này để làm trú phòng cho công quả ăn phá rừng, nên khi Đức Cao Thượng Phẩm thỉnh cốt Phật về tới đây mệt lả thì Bà Chánh Phối Sư Hương Hiếu đã chuẩn bị nấu cháo sẵn rồi. Nữ phái khiêng cháo và nước qua cụm rừng ăn đỡ dạ.

Nền Phật Tổ đã được Đức Thượng Phẩm an vị giữa hai cụm rừng gần cây ba nhánh.

Lúc bấy giờ, Đạo phải trải qua nhiều lối chông gai, nhiều đường khổ hạnh, nhưng người chủ trương việc Đạo nhất là ông Cao Quỳnh Cư đem hết dạ nhiệt thành, hết bầu tâm huyết mà sắp đặt trật tự bên trong và chống trả với phản động lực bên ngoài (thời Pháp thuộc).

Đức Cao Thượng Phẩm vâng lệnh Đức Chí Tôn phá rừng xong, xây cất Tòa Thánh tạm, Hậu Điện, Đông Lang, Tây Lang, Trường Học, Trú Phòng (đều bằng tranh) và đào giếng (mà hiện giờ còn di tích mấy cái giếng gần Tòa Nội Chánh đó).

Thảm thay! Trời đương thanh, Biển đương lặng, Gió đương êm. Bỗng đâu đất bằng sóng dậy,

nước lã khuấy nên hồ đem đến gieo ác cảm cho Đức Cao Thượng Phẩm, làm cho Đức Ngài phải về Thảo Xá Hiền Cung. Đức Ngài quá buồn, vì vâng lệnh Đức Chí Tôn về Tây Ninh mở Đạo, Ngài phải bỏ sở làm chưa hưu trí, con còn đang du học tại Paris.(Pháp).

Nhớ lại lúc bỏ sở làm thì anh em bạn nói rằng:

- Thầy Tư, sao Thầy quá tin dị đoan; con còn đang học bên Pháp mà Thầy đi như vậy thì việc học của con phải dở dang sao? Nhưng Ngài nhứt quyết nghe lời Đức Chí Tôn dạy mà thôi, nên Ngài thu xếp gia đình, bỏ sở làm về Tây Ninh lo Đạo, chịu biết bao nhiêu cảnh gian nguy vì xưa đến đây đầy những bụi cây, thú dữ phải ăn vác nằm sương mới tạo thành Tòa Thánh tạm và xây cất đủ mọi nơi thành khoảnh thì lại bị thiên hạ đuổi đi!

Đức Ngài về Thảo Xá, vì buồn rầu, vì xấu hổ với anh em bạn, mặt mũi nào trở về sở làm được nữa, thế nên Ngài thất chí, ước nguyện của Ngài không thành.

Vì khi ra đi Ngài quyết chí đem thân này làm con tế vật cho Đức Chí Tôn sai khiến, nhưng cơ đời rất nên cay nghiệt, xảy đến nhiều nỗi tang thương cho gia đình Ngài. Đức Ngài quá đau khổ có làm một **Bài thi tự thán** như vậy:

Công trình gây dựng Thất Tây Ninh,
Bằng địa sóng xao khiến rập rình.
Tà mị phàm rung rinh chất Thánh,
Mùa màng sâu phá hoại hồn kinh.
Xưa Tòa Thánh dập diu lai vãng,
Nay Bửu Đình hiu quạnh lụy nhìn.
Thương Đạo mền Thầy xin sớm liệu,
Cộng tâm chung trí chớ làm thinh.

Thất Nương Diêu Trì Cung cho Đức Thượng Phẩm một bài thi như dưới đây:

Nghĩ giận mà ra bắt nực cười,
Nhờ ai an vị lại an nơi.
Trăm năm chưa giữ bền thân sống,
Một kiếp đã gây lắm tội đời.
Phẩm Phật ngôi Tiên ai dẫn nẻo,
Ngai Thần vị Thánh kẻ toan đời.
Nhấn lời nói với phường đen bạc,
Đến cửa Thiêng liêng ngó mặt Trời.

Tình trạng Đức Cao Thượng Phẩm

Đức Cao Thượng Phẩm từ ngày về Thảo Xá Hiền Cung xem Ngài hình thể hao mòn, sức yếu thân gầy, sắc diện âu sầu buồn bã. Sự nhận thức có lẽ Ngài thọ bệnh thất chí, vì hành Đạo không được y theo sở nguyện trong nền Đạo buổi sơ khai lo truyền giáo phổ độ nhơn sanh, mà Ngài lại an ổn tại tư gia, nên Ngài bức tức, vì Đạo vì Thầy mà bị họ ngăn trở bước đường hành Đạo.

Thiết tưởng những người có đủ đức tin nơi Chí Tôn thì dầu có sản nghiệp triệu phú cũng không thể

ngồi an hưởng riêng cho được, hưởng chi Đức Thượng Phẩm là Môn Đệ trọn tin tưởng nơi Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu ngay từ buổi đầu.

Khi Đức Chí Tôn giáng trần khai Đạo, giáng Huyền diệu Cơ Bút thâu Môn Đệ dạy thờ Thiên Nhân trước hết cũng tại nhà của Ngài, nên lòng thành kính Đạo thật là đầy đủ. Các Đấng Thiêng liêng giáng cơ dạy Đạo, Đức Thượng Phẩm cùng Đức Hộ Pháp phò loan, hai Ngài lãnh hội giáo lý nhiều hơn hết.

Đức Thượng Phẩm là người cương quyết thi hành trọn Đạo phé Đời, thu xếp gia đình nghỉ làm việc Cò Mi, không màng danh lợi, trọn tin theo lời Thánh giáo của Chí Tôn về ở chùa Gò Kén thường xuyên hành Đạo. Khi dời về Tòa Thánh thì Ngài cũng trọn tâm lo xây dựng cơ nghiệp Đạo.

Đến khi gặp cơn khảo đảo, bị nhơn sanh bạc đãi buộc lòng lui về tư gia, thì dầu đủ nghị lực tinh thần cũng phải buồn lòng thất chí, nên lâm bệnh, lương y khó phương điều trị cho lành mạnh. Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài lo cuộc lễ tiếp rước Đức Thượng Phẩm về Tòa Thánh và tạo lập Tịnh Thất cho Thượng Phẩm nhập tịnh. Cả Chức Sắc Hội Thánh đồng tâm tuân lệnh Đức Chí Tôn tức cấp lo tạo Tịnh Thất tại nơi cụm rừng (chỗ Báo Ân Từ hiện nay).

Ngày 15 tháng 10 năm Mậu Thìn (1928) 7 giờ sáng, một đoàn xe hơi Chức Sắc Đại Thiên Phong Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài đến Thảo Xá Hiền Cung rước Đức Thượng Phẩm, Ngài cũng vui lòng lên xe về Tòa Thánh nhập Tịnh Thất. Hội Thánh có chọn Chức Sắc phụng sự Ngài việc thường thức.

Đức Thượng Phẩm nhập Tịnh Thất một thời gian, bệnh tình cũng chưa thuyên giảm, hằng ngày kém ăn thiếu ngủ, Thánh thể xem đã gầy mòn.

Ngày 26 tháng Chạp năm Mậu Thìn (1928) Ngài tỏ với người bạn đời là Bà Giáo Sư Hương Hiếu lo sắp đặt 6 giờ chiều trở về Thảo Xá, Ngài không cho Chức Sắc hay trước.

6 giờ chiều, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh kêu một cỗ xe ngựa lót nệm để Ngài nằm, theo xe hộ vệ chỉ có bạn đời của Ngài và Giáo Hữu Thượng Trí Thanh, đưa Ngài về Thảo xá.

7 giờ rưỡi, tới nơi đỡ vào phòng nghỉ ngơi, xem được khỏe như lúc mới lên xe. Từ đây, ở yên nơi Thảo Xá. Ngày 01-03-Kỷ Ty (Đl 10-04-1929) Đức Thượng Phẩm Đăng Tiên.

Đức Thượng Phẩm đăng Tiên

Ngày 01 tháng 03 Kỷ Ty (1929) 11 giờ trưa, Đức Thượng Phẩm cho mời Đức Hộ Pháp cùng ông Báo Văn Pháp Quân, bà Giáo Sư Hương Hiếu, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh, Giáo Hữu Thượng Kỳ Thanh, Lễ Sanh Thượng Ngươn Thanh.

Đức Thượng Phẩm nhìn Đức Hộ Pháp trôi rằng: “Nay Qua về châu Đức Chí Tôn, em ở lại hiệp với Chức Sắc chung lo nền Đạo của Thầy cho được vẹn toàn mọi sự. Anh dầu có nhắm mắt thì sự mất cũng như còn.”

Nói rồi tuôn hai hàng nước mắt, kể dạy qua nói với bạn thân của Ngài căn dặn để trọn tâm lo tròn

phận sự; nói dứt lời thì Ngài xuất linh hồn êm ái, gương mặt cũng như người đương ngủ. Có một điều phi thường là lời trời Ngài nói có hàng, có chấm, cũng như lúc mạnh khỏe. Cả Chức Sắc có mặt đều cảm động ngùi ngùi thương tiếc.

Khi Ngài dứt hơi thì đỡ ngồi dậy thúc xác ngồi kiết tường, trước mặt lập bàn hương án chung bông hoa trà quả. Đức Hộ Pháp ra kiêu cho thợ mộc đóng Liên Đài hình Bát Quái; thời Tý 12 giờ đại liệm, rồi thành phục tế lễ theo nghi tiết. Hội Thánh thông tri cho toàn Đạo các Tỉnh đều hay đăng hành lễ cầu nguyện cho Đức Thượng Phẩm được tiêu diêu nơi miền Tiên cảnh.

Quản tại Thảo Xá 3 ngày, Chức Sắc và Đạo Hữu nam nữ điều tế rất đông. Chức Sắc Hiệp Thiên Đài cầu Cơ bút, Đức Thượng Phẩm giáng cơ tỏ vẻ vui mừng, được về bái mạng Đức Chí Tôn cùng Phật Mẫu nơi Bạch Ngọc Kinh và Diêu Trì Cung, đều ban ơn công nghiệp buổi khai Đạo tròn sứ mạng, Ngài tiếp cho một Bài thi tứ tuyệt:

CAO thanh miệng thể mặc chê khen,
THƯỢNG trí màng chi tiếng thấp hèn.
PHẨM cũ ngôi xưa dầu rõ giá,
Từ bi tập tánh được thường quen.

Ngài tỏ vẻ vui mừng nay đã thoát khỏi biên trần, về cảnh Thiên Liêng Hằng Sống.

Thợ hồ lo xây Tháp cho Ngài, có gắn cảm thạch mạ chữ vàng nơi Bửu Tháp Bát Giác; sau lưng có khắc bài kỹ niệm để tỏ dấu cảm hoài và roi truyền hậu thế.

Sau đây, Đức Cao Thượng Phẩm có giáng cho hai bài thi khi di Liên Đài ra Bửu Tháp:

Xử áo trần hoàn đã rảnh tay,
Thung dung nhờ núp bóng Cao Đài.
Rừng tòng nhựt rọi khi mờ tỏ,
Sớm lạt trăng lồng kẻ tỉnh say.
Phi thị mặc đời nơi quán tục,
An nhàn rảnh dạ khách Thiên Thai.
Ngậm cười nêu quạt chờ sanh chúng,
Biển khổ ngày qua đếm một ngày.

* * *

Ngảnh lại mà đau cảnh đoạn tràng,
Cõi Thiên mừng đặng dứt giây oan.
Nợ trần đã phủ lòng son sắt,
Ngôi vị nay vinh nghĩa đá vàng.
Cổ tấm chơn thành lò nhựt nguyệt,
Phơi gan chí sĩ nhuộm giang san.
Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phí,
Để mắt xanh coi nước khải hoàn.

Cao Thượng Phẩm

Thầy đã nói rõ rằng: Thượng Phẩm phải về Thầy trước

Tòa Thánh Tây Ninh, Le 16 Avril 1929

Ngày 7 tháng 3 Kỷ Tỵ (giờ Tý)

Thầy, Các con;

“Mỹ Ngọc! Kêu mấy anh con, kêu Nữ phái vì chúng nó vái ở dưới tội nghiệp.

Thầy đã nói rõ rằng: Thượng Phẩm phải về Thầy trước các con nhưng mà hại thay! vì biếng nhác các con không đọc Thánh ngôn của Thầy mà kiếm hiểu.

Tắc! Con có nhớ Thầy nói với các con rằng: Đạo vốn vô vi, nếu Thượng Phẩm không trở lại Thiêng Liêng chi vị, thì ai đem các chơn hồn các con vào cửa Thiên giùm đó con, lại nữa các con vốn là kẻ dẫn đường cho cả chúng sanh thay mặt cho Thầy nơi thế này về phần Đòi còn phần Đạo cũng có đôi đũa con mới đặt cho, cười....

Con đừng phiền mà trách mấy anh con, nhứt là đừng nói rằng: Chúng nó giết Thượng Phẩm nghe, vì Thiên cơ đã định các con biết chi mà hờn trách lẫn nhau.

Thơ! Con phải xây cái Tháp của Thượng Phẩm phía trước cây ba nhánh, phải day mặt về Đông, giống như ngó vào Điện mà hầu Thầy vậy. Song, ba tầng phải lợp ngói như nóc chùa của Đường Nhơn vậy nghe.

Đừng làm như cái Tháp của Bảo Đạo, vì hai đũa phẩm vị khác nhau, chung quanh Bát Quái, phải làm như hình có cột tại chính giữa Tháp (1) phải có lỗ cho nhật quang giới tới Liên Đài. Các con sẽ bị Thái Bạch quở phạt liệu lấy mà sửa mình, phải tùy theo lệnh dạy của nó, đừng nó giảm nộ chút ít nghe.”

Tiểu Sử Đức Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư

Đức Hộ-pháp thuyết trong lễ kỷ niệm Đức Cao Thượng Phẩm, ngày mừng 1 tháng 3 năm Canh Ngọ (1930)

Mỗi một năm ngày Vía của Đức Cao Thượng Phẩm, Bàn Đạo lấy làm vui thấy con cái của Chí Tôn Nam cũng vậy Nữ cũng vậy, trọn tâm yêu ái, nhứt là cái mừng của Bàn Đạo hơn hết là ngày Vía của Ngài, cả con cái của Chí Tôn còn gìn giữ và thương yêu ấy như buổi sanh tiền kia vậy.

Sự thật, từ cổ chí kim, Bàn Đạo tưởng không có nền Tôn Giáo nào mà được hưởng một đặc ân thiêng liêng của Đức Chí Tôn như nền Đạo Cao Đài; Bàn Đạo đoán lại những sứ mạng thiêng liêng của Ngài, những đặc sứ sai đến thế này dựng thay thế hình ảnh của Ngài hầu chia đau sót khổ cùng con cái khổ não của Ngài như thế này.

Chúng ta có thể nói, các Đấng Thiêng Liêng đã làm bạn với các sắc dân, nhứt là Huỳnh tộc của chúng ta tưởng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết danh giá của Bát Tiên là thế nào?

Ngộ nghĩnh thay! Đức Chí Tôn làm thế nào mà chur vị Đại Tiên ấy ra đảm nhiệm sứ mạng Thiêng

Liên đến đặng tạo dựng cái nền Tôn Giáo của Ngài. Đức Hón Chung Ly tức nhiên cái ngươn linh của Đức Cao Thượng Phẩm đó vậy, nên giờ phút này Bản Đạo nhớ đến có mây may ân hận cơ huyền diệu của Ngài cầm trong tay tạo Đạo không còn nữa, thành thử không có cây cơ thứ nhì.

Nói thật ra, cái cơ phong Thánh, cơ lập Thánh, cơ Truyền giáo Ngài đã đem theo, nên ngày giờ này tháng có cơ phong Thánh thì Ngài cậy mượn Cao Tiếp Đạo nâng loan có Ngài trợ lực, chớ cây cơ phong Thánh hiển nhiên giờ phút này không còn tồn tại, cái tiếc của Bản Đạo hay chăng là điều đó”.

Ngài Tiếp Pháp thuyết đêm 30 rạng 1 tháng 3 Nhâm Dần (1962) trong dịp Vía Đức Cao Thượng Phẩm.

“Hôm nay là ngày Vía của Đức Cao Thượng Phẩm, chúng tôi xin nhắc Tiểu sử của Ngài, âu cũng là dịp xung tụng công đức của Người quá cố và cũng ôn lại cái đại chí của người tu hành để làm gương cho đoàn hậu tấn.

Hồi tưởng lại, kể từ ngày mùng 6 tháng 6 Ất Sửu, nhằm ngày 26-7-1925 tại tư gia của Ngài ở Sài Gòn, thường có năm ba người bạn nhóm họp Xây bàn, thông công với các vong linh để xướng họa thi phú. Vì ham mộ văn chương mà những vị ấy tiếp tục Xây bàn, kể đến phò cơ chấp bút và sau rốt lập thành một nền Tôn Giáo Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Đức Thượng Phẩm là người có đức tin hơn hết.

Lịch trình tiến triển sự phò cơ kể đại lược như vậy:

Nguyên vào đêm 10 tháng 7 năm Ất Sửu (1925), tại tư gia của Đức Cao Thượng Phẩm, các anh em cũng Xây bàn như thường lệ, thoát nhiên có Đức Chí Tôn đến, nhưng không xưng tên thiệt mà lại mượn chữ A.Ă.Â làm danh hiệu để xưng hô, có lẽ Đức Chí Tôn mượn tên ấy để cho ba người dạn dĩ lân la học hỏi. Đến ngày 1 tháng 11 Ất Sửu nhằm 16-12-1925 Đức Chí Tôn dạy phải lập Đàn Cầu Đạo, Đức Thượng Phẩm lập bàn Vọng Thiên tại tư gia của Người ở đường Bourdais Sài Gòn (nay là đường Bác sĩ Calmette). Cầu Đạo rồi Đức Chí Tôn dạy phải dùng Ngọc Cơ để tiếp xúc với Đức Chí Tôn, thì cái giai đoạn xây bàn đến đây là cáo chung.

Từ đó, những vị đã theo xây bàn trước kia, lại dùng lối phò cơ để học hỏi, mãi đến đêm 24-12-1925 dương lịch lễ Chúa Giáng Sinh, thì Đức Chí Tôn giáng cơ dạy như vậy:

Ngọc Hoàng Thượng Đế Viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát Giáo Đạo Nam Phương:

“Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mâu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.”

Đêm nay 25-12 phải vui mừng, vì đó là ngày của Ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây. Ta rất vui lòng mà đặng thấy Đệ Tử kính mến Ta như vậy. Nhà này sẽ đầy ân đức Ta.

Nhà này mà Đức Chí Tôn nói là tư gia của Đức Cao Thượng Phẩm, khi Đức Chí Tôn thăng rồi,

người người nhìn nhau với một vẻ ngạc nhiên vừa mừng vừa sợ.

Thì té ra sự Xây bàn phò cơ từ trước đến nay không phải là việc của người phạm tiêu khiển ngày giờ mà thật là việc của Trời khai Đạo. Sự Phổ độ khởi đầu từ đó, người nhập môn càng ngày càng thêm đông.

Đến ngày 14 tháng 10 Bính Dần, nhằm ngày 18-11-1926, Đức Chí Tôn dạy thiết Đại Lễ Khai Đạo chánh thức tại Từ Lâm Tự tỉnh Tây Ninh, đồng thời Đức Chí Tôn lập Pháp Chánh Truyền phong vị cho Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài và Đức Chí Tôn dạy nhóm Hội Thánh lập Luật, vậy sau ba tháng Đại Hội, Đạo đã có Pháp, có Luật thì nghiêm nhiên Đạo thành một nền Tôn Giáo danh gọi là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Từ đó Đức Cao Thượng Phẩm xin nghỉ làm việc đời để có rộng ngày giờ hành Đạo, thành thử khi Tòa Thánh dời vô làng Long Thành là Thánh Địa bây giờ, trong hàng Chức Sắc Hiệp Thiên Đài duy có Đức Cao Thượng Phẩm phé đời trước hết, Ngài thay mặt cho tất cả anh em Đài Hiệp Thiên cộng tác với Cửu Trùng Đài phá rừng cất Tòa Thánh tạm.

Trong trường công quả, Đức Thượng Phẩm rất tận tâm, Ngài quyết chí góp công vào sự kiến tạo một nền Đại Đạo tại xứ Việt Nam, nhưng trong thời gian phục vụ, Đức Ngài phải chịu nhiều phen thử thách, lắm khi Ngài muốn ngã lòng, nhưng nhờ tinh thần vững chắc rồi cũng vượt qua, thật đúng lời cổ nhơn nói:

“Đạo cao nhứt xích, ma cao nhứt trượng,
“Đạo cao nhứt trượng, ma thượng đầu nhơn”.

Nghĩa là Đạo cao một thước, thì ma cao một trượng, Đạo cao một trượng, thì ma cao khỏi đầu người.

Nhưng than ôi! Thiên số nan đào, rồi Ngài lâm bệnh mãi đến ngày mùng 1 tháng 3 Kỷ Tỵ (1929) thì Ngài qui Tiên, năm ấy Ngài được 42 tuổi.

Nói tóm lại, đời của Đức Cao Thượng Phẩm lúc tuổi xuân là một vị công chức của Chánh Phủ Pháp, khi vào Đạo là một vị Đại Thiên Phong nơi Đài Hiệp Thiên, ngày công viên quả mãn đắc vị “Kim Tiên” thật công trình cần lao khó nhọc không uống.

Nay Đức Thượng Phẩm thuộc về người Thiêng Liêng thì Ngài lại có nhiệm vụ “cứu rỗi phần hồn của chúng sanh”. Trong tay Ngài sẵn có hai món Cổ Pháp là “Long Tu Phiến” và “Phát Chủ”. Thiết tưởng chúng ta nên bàn qua cái sử dụng của hai món Cổ Pháp ấy cho rõ.

Long Tu Phiến: - Về Pháp thể thì dùng 36 lông cò trắng kết thành một cây quạt; còn về Pháp linh thì Đức Cao Thượng Phẩm giảng cơ dạy như vậy:

“Long Tu Phiến là cây quạt do điển khí của Tam Thập Lục Thiên kết thành, quạt ấy tiết ra một điển lực có ảnh hưởng đến cuộc tấn hóa của quần linh. Chơn thần nào trong sạch thì nương theo đó mà siêu nhập Cực Lạc Thế Giới.

Trái lại, chơn thần nào luyện ái tà mị thì lánh xa mà đi lần đến U Minh cảnh giới. Cả cơ “thu” và “đẩy” của Long Tu Phiến với Chơn thần đều do luật “đồng khí tương cầu” mà thành tựu. Nghĩa là chơn thần đạo đức thì Long Tu Phiến hấp dẫn đến gần và đưa vào Cực Lạc Thế Giới; còn chơn thần trọng trược thì Long Tu Phiến đẩy ra xa và lần hồi đi đến cảnh U Minh đen tối.”

Phát Chủ: Phát Chủ là điển khí của Thất Bửu Diêu Trì kết hợp dùng để trau rửa chơn thần trở nên thanh khiết.”

Đó là tiêu sử của Đức Cao Thượng Phẩm, chúng ta là đoàn em cũng nên noi gương của người Anh mà lần bước trên đường hành Đạo. (TIẾP PHÁP)

Khai đàn Cao Quỳnh Cư

THẦY

Đã để vào tòa một sắc hoa,
Từ đây đàn nội tử như nhà.
Trung thành một dạ thờ Cao sắc,
Sống có Ta thác cũng có Ta.
Đài sen vui nhánh trở thêm hoa,
Một Đạo như con ở một nhà.
Hiếu nghĩa tương lai sau tụ hội,
Chủ trung Từ Phụ vốn là Ta.

(27-1-1926)

Cao Đài Đại Đạo Tầm Nguyên Từ Điển (Soạn giả Nguyên Thủy)

TRONG SỐ NÀY

1*- “Đức Ngài Cao Quỳnh Cư” (Cao Đài Đại Đạo Tầm Nguyên Từ Điển (Nguyên - Thủy)	01
2*- Vườn Thơ Thế Đạo: Tưởng Niệm Đức Cao Thượng Phẩm	11
3*- “Phương hướng mở Đạo đặc biệt kỳ diệu của Đấng giáo Chủ Đạo Cao Đài . . .”(HT Lê Thành Hưng).	13
4*- Giới thiệu Đại Học Cao Đài Online (ĐHCĐO)	22
5*- Phân ưu HT Phạm Khiết Dân quy vị ngày mùng 9 tháng 2 năm Tân Sửu tại Hòa Thành - Tây Ninh Việt Nam. . .	27

VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



I.-TƯỞNG NIỆM ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM ¹

Tướng soái Chí Tôn đã định rồi,,
Phương danh Thượng Phẩm rạng nơi nơi.
Hiệp cùng Hộ Pháp cơ phong Thánh;
Cộng với Thượng Sanh mở Đạo Trời.
Thử thách trong ngoài tô Thánh vị,
Lọc lừa Tiên tục điểm Thiên ngôi.
Bền công Tam Lập Ngài nâng đỡ;
Tịnh Thất hườn nguyên sở cậy Người!

Hoàn Nguyên

San Jose- 30-2 Tân Sửu-2021

1- Mồng 1-3 Kỷ Tỵ (1929)

HỌA 1

THƯỢNG PHẨM KIM TIÊN

Thượng Phẩm Kim Tiên đã định rồi
Công lao cho Đạo tỏa nơi nơi
Tiền khai Đạo mở phò cơ bút
Hộ Pháp, Thượng Sanh chuyển ý Trời
Lập Giáo Kỳ Ba thời Đại Xá
Bàn tay Tướng Soái tạo Cao Ngôi
Cao Đài bốn đạo luôn ghi nhớ
Trọn cả niềm tin của Đức Người !...

Yên Hà

Atlanta, 11/4/2021

HỌA 2

Đại Đạo hoằng khai phổ độ rồi
Đức Cao Thượng Phẩm rạng muôn nơi
Thượng Sanh, cựu vị Thiên Liêng cõi
Hộ Pháp, Tôn Sư Tướng Soái Trời
Kết quả huy hoàng nơi hạ giới
Công lao rực rỡ Thánh Tòa Ngôi
Điều hành Chánh Pháp, đây Tân Luật
Nhi Hữu Hình Đài, đó sức Người !

Mai Xuân Thanh (April 12, 2021)

HỌA 3

TƯỜNG NHỚ CAO TIÊN

Buổi đầu khai Đạo khó khăn rồi,
Thương bấy Cao Tiên đổ lụy nơi,
Phủ lợi từ danh xa thế tục,
Khai rùng dựng Đạo thuận cơ Trời.
Nào dè phàm tục gây giông bão,
Càng rạng Thánh tâm tạo vị ngôi.
Xưa Đức Chung Ly nay Thượng Phẩm,
Long Tu Phiến dẫn độ muôn người.

Quang Thông (Ngày 1-3-Tân Sửu)

II.-GIA ĐÌNH VÌ ĐẠO

Rạng danh Cao tộc đã dày công
Thượng Phẩm, Thượng Sanh bái tổ tông
Huynh Đệ một lòng truyền mối Đạo
Giáo Sư, Văn Pháp gỡ gai chông
Bạn đời Hương Hiếu Đầu Sư nữ
Chèo chống gia đình hưởng phước trông
Khảo đảo nhiều phen, chồng muốn quy
Vợ khuyên đừng trách, đũa như không !..

Yên Hà

Atlanta, 12/4/2021

HỌA 1

Chức sắc Thiên phong góp sức công
Thượng Sanh, Thượng Phẩm cũng đồng tông
Một Nhà trọng Đạo làm công quả
Đôi bạn tôn sư tháo gỡ chông
Văn Pháp, Giáo Sư, nên Thánh đức
Đầu Sư, Tiếp Đạo Bửu Tòa trông
Đôi phen khảo đảo lòng kiên định
Giúp Đạo trợ đời ngộ sắc không

Mai Xuân Thanh (April 12, 2021)

HỌA 2

Vinh Danh GIA ĐÌNH THÁNH THỂ
(Đức Cao Thượng Phẩm -Thượng Sanh) ²

Gia đình Cao tộc tạo kỳ công,
Thượng Phẩm, Thượng Sanh dẫn Đạo tông.
Văn Pháp, Đầu Sư từng chịu khổ;
Giáo Sư, Tiếp Đạo quản gai chông.
Nhớ xưa Tây trấn diu hiu bóng,
Hiện tại Thánh Tòa rạng rỡ trông.
Khảo đảo chi sồn trang chí Thánh,
Quý Ngài lướt tới tựa như không!

Hoàn Nguyên

(San Jose- Mồng 1/3 Tân Sửu)

2- Văn Pháp: Bảo Văn Pháp Quân Cao
Quỳnh Diệu, bào huynh Đức Cao Quỳnh
Cư.

- Tiếp Đạo Cao Đức Trọng, bào huynh Đức
Cao Hoài Sang

-Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, bạn đời Đức Cao
Quỳnh Cư

- Nữ Đầu Sư Hương Lự, thân mẫu Đức Cao
Hoài Sang, Cao Đức Trọng

- Giáo sư Hương Cường, bào muội Đức Cao
Hoài Sang

**PHƯƠNG PHÁP MỞ ĐẠO ĐẶC BIỆT KỶ DIỆU
CỦA ĐẢNG GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI:
“Xây Bàn - Phò Cơ - Chấp Bút”**

(Hiền Tài Lê Thành Hưng)

Từ ngàn xưa, các Đảng Giáo Chủ khai mở một mối Đạo thường giáng linh xuống thế gian làm người, sau nhiều khổ công tu luyện trở nên bực Thánh nhân huệ giác và khai Đạo cứu đời.

Khác với thông lệ trên, Đức Thượng Đế - Giáo Chủ Đạo Cao Đài - lại dùng phương pháp mới ‘huyền diệu Cơ Bút’ để mở Đạo. Đấng ấy vô hình vô ảnh nhưng ta cảm nhận Ngài hiện hữu, không nói nhưng ta nghe được và đặc biệt có sức thu hút đệ tử cảm nhận Ngài là Đấng hồng oai, hồng từ, vô cực, vô thượng... Phương pháp đó chính là dùng huyền diệu Tiên gia “Xây Bàn - Phò Cơ - Chấp Bút”

Giải nghĩa Phò Cơ, Phò Loan, Đồng Tử

Phò: là giúp đỡ.

Cơ: cây Ngọc Cơ dùng để thỉnh Tiên.

Loan: con chim loan.

Đồng tử: nghĩa đen là đứa trẻ nhỏ, nghĩa bóng là người làm trung gian giao tiếp giữa người phàm và các Đấng Thiêng Liêng nơi cõi Thần Tiên.

Phò cơ là hai người ngồi hai bên cây ngọc cơ, trong một đàn cầu cơ thỉnh Tiên, mỗi người dùng hai tay cầm miệng giỏ cơ nâng lên, sẵn sàng để các Đấng thiêng liêng giáng điển vào cơ, làm cho cơ chuyển động, cây cọ nơi đầu cần cơ tì nhẹ trên mặt bàn để viết ra chữ bóng, tạo thành một bài văn dạy Đạo.

Phò cơ thường được gọi là Phò loan, vì nơi đầu cần cơ có chạm hình đầu chim loan. Cho nên, hai vị Phò cơ cũng được gọi là hai vị Phò loan.

Khi xưa, việc cầu cơ thỉnh Tiên phải dùng hai đứa trẻ nhỏ làm đồng tử phò cơ, vì tư tưởng của trẻ nhỏ còn hồn nhiên trong sạch, nên có được thanh điển, mới dễ tiếp điển của các Đấng thiêng liêng. Do đó, hai vị Phò cơ được gọi là Đồng tử.

Ngày nay, người ta không dùng Đồng tử là những trẻ nhỏ phò cơ nữa, mà dùng người lớn tuổi, nhưng phải trường chay, tâm thanh tịnh, tinh thần tinh tấn, thì mới có thể tiếp điển của các Đấng thiêng liêng mà diễn ra trung thực. Trong Đạo Cao Đài, nhiệm vụ Phò cơ hay Phò loan dành riêng cho Thập nhị Thời Quân của Hiệp Thiên Đài.

Cách giáng điển vào Đồng tử:

Tư tưởng của các Đấng thiêng liêng ở cõi Hư linh phát ra, theo lần điển quang truyền đến các đồng tử, giống như tiếng nói của xướng ngôn viên đài phát thanh truyền đi theo lần sóng điện đến các

máy thu thanh (Radio).

Tùy theo đặc khiếu của đồng tử phò loan mà các Đấng sẽ giáng vào tâm hay giáng vào tay của đồng tử. Nếu giáng vào tâm thì gọi là Giáng tâm, nếu giáng vào tay thì gọi là Giáng thủ.

Nếu giáng vào tâm của đồng tử, thì người phò loan chưa viết ra nhưng thần trí dường như biết trước những điều sắp viết ra, tựa hồ như mình đặt đề ra vậy.

Nếu giáng thủ thì người phò loan như một cái máy, tay cứ chiều theo diển lực của các Đấng mà viết ra, chớ không hay biết điều gì hết. Mỗi đàn cầu cơ phải có đủ 2 vị phò loan: một Âm một Dương, Âm Dương hiệp nhứt mới thấu đáo Càn Khôn. Người phò loan bên hữu thuộc Âm, tiếp diển tư tưởng của các Đấng, rồi truyền qua người phò loan bên tả thuộc Dương mà viết ra.

Điều kiện để trở thành một người phò loan:

Thánh ngôn của Đức Chí Tôn có dạy như sau:

TNHT: “Trước khi thủ cơ hay chấp bút thì phải thay y phục cho sạch sẽ, trang hoàng, tắm gội cho tinh khiết, rồi mới đặng đến trước bửu điện mà hành sự, chớ nên thiếu sót mà thất lễ.

Nếu chấp cơ thì phải để ý thanh bạch, không đặng tư tưởng đến việc phàm. Tay chấp cơ phải xông hương khử trừ, tịnh tâm một lát, rồi phải để tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại xác đến hầu dạy việc. Phải có một chơn linh tinh tấn mẫu nhiệm, huyền diệu, phải trường trai mới đặng linh hồn tinh tấn, phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật mới phò cơ dạy đạo cả chúng sanh.

Kẻ phò cơ chấp bút cũng như tướng soái của Thầy, để truyền đạo cho thiên hạ. Các con đừng tưởng việc bút cơ là việc tầm thường.

Còn việc truyền thần lấy diển quang thì ai ai cũng có diển trong mình, nó tiếp diển ngoài rồi thần của nó viết ra, có khi trúng có khi trật. Vậy khi nào chấp cơ thì phải đợi lệnh Thầy rồi sẽ thi hành.”

“Cơ bút là việc tối quan trọng. Nếu không có chơn linh quý trọng thủ cơ thì Tà quái xen vào khuấy rối các con, làm cho phải thất nhơn tâm.”

“Thầy nói cho các con biết, bực Chơn Thánh mà phải đọa trần, nếu không đủ tánh chất diu dẫn nhơn sanh, cũng chưa đáng cầm bút cho Thầy truyền đạo.”

Người phò loan hay đồng tử, cũng như cái máy Radio, muốn thu được diển của các Đấng thiêng liêng thì phải đồng diển cùng các Đấng, tức là thuận diển.

Theo lời dạy của Đức Chí Tôn ở trên, người đồng tử hay phò loan phải có các điều kiện sau đây:

1 - Thể xác và chơn thần phải thanh khiết.

Muốn cho thể xác thanh khiết thì phải tắm rửa sạch sẽ, quần áo sạch sẽ, phải xông hương khử trừ hai tay trước khi phò loan.

Muốn cho chơn thần thanh khiết và tinh tấn thì phải ăn chay trường, giữ tư tưởng cho trong sạch, tinh thần cao thượng, không mơ tưởng hay suy nghĩ bậy bạ.

2 - Tâm thanh tịnh.

Muốn cho tâm được thanh tịnh thì phải: giữ tâm cho yên ổn, không không, dứt hết dục vọng, diệt hết tư tưởng thấp hèn.

Nếu tâm còn dục vọng, thì dục vọng ấy vì chưa thỏa mãn nên nó vẫn chất chứa trong chơn thân, đến khi người đó phò cơ, mặc dầu ráng kèm giữ cái tâm cho thanh tịnh, nhưng cái dục vọng ấy chất chứa trong chơn thân, sẽ phát tiết ra, mạnh hơn điện lực của các Đấng, cũng tạo thành một bài cơ, nhưng đó là Nhơn cơ chứ không phải Tiên cơ. Trong trường hợp này người phò loan bị tư tưởng mình ám thị mình, nên gọi là tự kỷ ám thị. Ngoài ra, những người hầu đàn cơ, nếu họ tập trung được tư tưởng mạnh thì tư tưởng này cũng sẽ chuyển dịch đến chơn thân của người phò cơ, ảnh hưởng lên tư tưởng của người phò cơ, làm phò cơ viết ra cũng là Nhơn cơ.

3 - Hai vị phò loan phải hạp điển với nhau, và thuận điển với các Đấng thiêng liêng.

Đây là khả năng đặc biệt Thiên phú của người phò loan, không phải ai cũng có được, và cũng không phải do luyện tập mà có được.

Nếu hai người phò cơ mà không hạp điển nhau thì đương nhiên không thể tiếp thu tư tưởng của nhau được.

Hai vị phò loan này còn phải thuận điển với điển quang của các Đấng thiêng liêng thì mới tiếp nhận được tư tưởng của các Đấng thiêng liêng.

Trường hợp đặc biệt: Phò loan tiền định.

Đó là những chơn linh rất cao trọng, lãnh lĩnh Đức Chí Tôn giáng trần để phò cơ cho Đức Chí Tôn khai đạo. Đó là 15 Chức sắc cao cấp nhất của Hiệp Thiên Đài gồm: Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm, Đức Thượng Sanh và 12 vị Thời Quân. Ngày nay, 15 vị ấy đã làm xong phận sự nên đã quy Thiên tất cả.

Nhưng vấn đề cơ bút trong Đạo Cao Đài không thể thiếu được, bởi vì Giáo chủ của Đạo Cao Đài là Đức Chí Tôn vô hình, Giáo Tông là Đức Lý Thái Bạch vô hình, Đức Hộ Pháp cũng vô hình, nếu không cơ bút thì làm sao các Đấng ấy điều đình nền Đạo. Theo Pháp Chánh Truyền thì cơ bút là phần nhiệm đặc biệt của Hiệp Thiên Đài (HTĐ), cho nên chúng ta nghĩ rằng trong tương lai, Đức Chí Tôn sẽ lập một số Chức sắc mới, tiếp nối nhiệm vụ làm phận sự cơ bút HTĐ để làm trung gian thông công giữa Cửu Trùng Đài (CTĐ) và Bát Quái Đài (BQĐ)

Tiên Cơ, Tà Cơ, Nhơn Cơ

Cơ bút rất huyền diệu, nhưng không phải lúc nào cũng do Tiên Phật giáng, mà đôi khi cũng có Quỷ Ma giáng, hoặc do nhơn điển của đồng tử tạo ra. Do đó, cần phải phân biệt ba trường hợp:

- Tiên cơ là cơ bút do Tiên Phật giáng dạy.
- Tà cơ là cơ bút do Quỷ Ma mạo danh Tiên Phật giáng dạy.
- Nhơn cơ là cơ bút do Nhơn điển của đồng tử tạo ra.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn dạy:

“Giờ này, Thầy biện phân về cơ quan đồng tử cho công việc hản tàng tự sự.

Cơ là gì? Cơ nghĩa là cái máy.

Quan là gì? Quan là một trong các bộ phận của cái máy ‘Thiên cơ’, là mỗi phần cốt yếu của luật tuần hoàn xây chuyển đó.

Vậy hai chữ Cơ Quan ứng hiện chia ra làm ba cách:

- Thứ nhất: Tiên cơ dùng huyền vi chơn lý.
- Thứ hai: Tà cơ dùng mê tín dị đoan.
- Thứ ba: Nhơn cơ dùng hữu hình thể cách.

Thầy sẽ luận giải rõ ràng, kéo các con còn nghi ngại.

Tiên cơ: dùng luật huyền vi chơn lý, là lấy sự chánh đáng để dìu dắt các con bước lần theo đường sáng suốt tấn hóa mãi lên.

Tà cơ: dùng mê tín dị đoan, là lấy sự chằng đặng chơn thật, kiếm thế cho các con quá mê theo những sự dị đoan mà phải sai lầm.

Nhơn cơ: dùng hữu hình thể cách, là sự cho có hình dạng. Đây là do các con làm ra.

Các con khá nhớ, trong ba cách đều phải thọ điển cả, chớ chẳng phải không đâu. Các con nghe Thầy giải lý:

Tiên cơ: Luật tiếp điển như vậy: Hễ đồng tử định chơn thần rồi thì tâm tịnh, mà hễ tâm tịnh thì minh khiếu sẽ phát lộ ra, kế tiếp chơn thần xuất hiện lên trên, rồi nối với Tiên Thiên điển, mới rọi ra thành Thánh giáo. Nên khi lập đàn, các con cần nhứt trước hết phải cho thanh tịnh, đừng khua động. Nếu động thì tâm của đồng tử động, cái minh khiếu liên tiếp với Tiên Thiên điển bỗng rọi ra thành thử phải dứt điển đó.

Tà cơ: là vậy: Cũng phải tiếp điển nữa, nhưng vì điển Hậu Thiên quá nhiều, có một tí điển Tiên Thiên thôi. Tiên Thiên điển là Dương điển, còn Hậu Thiên điển là Âm điển. Tà thuộc Âm, nên hễ Âm điển nhiều thành ra Tà cơ đó.

Nhơn cơ: cũng có điển, lúc mới tạo nên vật kiện là vậy: Khi các con muốn làm ra một món chi, thì ý muốn ấy tự trong tâm các con phát hiện ra, óc của các con nó khiến các con cử động tứ chi mà tạo thành vật ấy. Đó cũng gọi là điển, song thật là Nhơn điển, phàm điển.

Vậy Thầy đã minh giải tận tường, các con lấy đó mà suy nghiệm, chớ đừng để lòng nghi ngại như từ bấy lâu nay.”

Phán đoán Chơn Giả của cơ bút:

Như phần trên, Thánh giáo của Đức Chí Tôn có dạy về ba cách ứng hiện của cơ bút. Nay muốn phán đoán để phân biệt sự giả hay thật của cơ bút, chúng ta lấy bài Thánh giáo sau đây của Đức Chí Tôn dạy làm tiêu chuẩn cho chơn lý.

“Đồng tử có nhiều hạng, song trong nhiều hạng đó, nên phân biệt trước hết là cái Giả và cái Thật. Lấy về phương diện vô hình, thì các con không thể rõ đâu là Ma hay là Phật, nhưng theo phương diện hữu hình thì các con có thể rõ đặng, vì nhờ cái lý tự nhiên ở trong sự giao thiệp Thần Tiên này.

Đạo phải hồi rời rã là vì người học Đạo chưa biết dụng đồng tử, cứ tưởng huyền diệu là Tiên Phật, còn không huyền diệu là Ma Quỷ. Điều đó rất mê tín, các con nên tránh xa.

Cái huyền diệu nơi cõi vô hình là: “Trả lời theo số, đáp đúng lời nguyện thầm”. Việc ấy, chẳng những Tiên Phật có mà thôi, Quỷ Ma còn huyền diệu hơn nữa. Nhiều huyền diệu để mà chi? Để mà hoặc chúng mê hơn, lợi dụng. Phần nhiều các con lại tưởng lầm rằng: Cơ huyền diệu là Tiên là Phật, nên chi các đấng ấy hãy nghe cơ bút nào huyền diệu như đã nói trên thì nó cứ tin mà làm lữ thực hành, đó là điều mê tín.

Thầy bảo các con chẳng nên bắt chước. Các con hãy tìm cái chơn lý ở trong mỗi sự hành động của Thần linh thì các con mới biết chắc Thiệt hay Giả.

Trong sự tập cơ, luyện bút, thì Tiên Phật không hơn Ma Quỷ cái huyền diệu mà chỉ hơn chúng nó cái chơn lý tự nhiên mà thôi. Bởi vậy cho nên Thầy thường nhắc các con nhớ rằng: Sau khi học hỏi nơi đàn Tiên, các con cần trình diện với Lương tâm và Trí phán xét cho kỹ.

Chẳng phải nghe nói lời Tiên Phật mà sợ, không phán xét, vì càng có danh hiệu cao chừng nào thì cái Giả danh càng cao chừng nấy. Mọi việc đều có Chánh, có Tà. Các con là Thầy mà Thầy là các con, nhưng chỉ khác với chúng con là ngôi chánh trị của Thầy ở nơi cõi Hư Vô mà thôi.

Mất phàm, nếu các con có thấy huyền diệu là thấy Giả mà thôi, cũng như vật án trước mắt, vật ấy đòi đòi tùy cơ thể, tùy theo ngày giờ, nên tu phải gỡ vật ấy rồi mới được đắc huệ tâm, huệ nhãn. Cái đó mới là thiệt.”

Phân biệt Tà Chánh trong cơ bút.

“Một chơn linh giảng xung Đại Tiên. Chúng ta nên tin chăng? Tai phàm mắt tục dễ gì phân biệt giả chơn, nhưng biết chắc chánh danh không mấy cần yếu, là vì chúng ta chỉ căn cứ ở bài giảng cơ mà định giá trị chơn linh ấy. Nếu chơn linh chỉ dạy những việc tầm thường hoặc trái chơn lý, tất nhiên chúng ta đâu tin là bực Đại Tiên.

Trái lại, nếu giảng cho Đạo lý cao siêu, có tính cách Tiên gia, tuy không bằng chứng cụ thể, song chúng ta có thể thừa nhận chơn linh ấy không phải giả danh.

Giả danh chẳng là các chơn linh hạ đẳng (Tà Thần Tinh Quái) giảng cơ, mượn danh hiệu lớn lao đặng dễ gạt kẻ hầu đàn nhẹ tánh. Sự này thường xảy ra, đến đổi cơ bút dạy những việc hoang đường nhằm nhí mà vẫn có người tin, mặc dầu Đức Chí Tôn có để lời ngừa trước:

“Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lôi Âm Tự lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ, Quỷ vương đã phá khuấy chơn đạo, đến danh Ta nó còn mượn, duy ngài Ta nó chẳng dám ngồi. Nó lại biết Ta đến với cơ mâu nhiệm này, nên mượn Tam thập lục Động giả làm Tam thập lục Thiên. Các tên Thần, Thánh, Tiên, Phật đều bị mạo nhận mà lập nên Tả đạo.”

Những nguyên tắc sau đây, ai thành thật do theo thì có thể khỏi sai lầm, hay ít ra cũng đỡ:

1. Cần phải đủ trí thông minh phán đoán và không nên có thành kiến mới có thể nhận rõ chơn giá trị của bài giảng cơ.
2. Thần Tiên bao giờ cũng dạy những việc chánh lý, đạo đức, từ bi, tuyệt nhiên không dạy việc

mơ hồ, huyền hoặc.

3. Thần Tiên chẳng khi nào khoe khoang và miệt thị ai. Lời giảng dạy bao giờ cũng thâm đậm bác ái và khí vị thanh cao. Trái lại, bài cơ bút nào có vẻ sân si, khoát nạt, có giọng bông lơn cao ngạo, bài ấy dầu phủ một lớp văn chương tuyệt diệu đi nữa, quyết không phải của Thần Tiên.

4. Chẳng nên chú trọng ở văn chương mà nên chú trọng ở lý và ý. Về văn chương, một bài của Thần Tiên giảng cơ có khi khuyết điểm là tại chỗ sơ sót của chơn thần đồng tử, vì Thần Tiên chỉ truyền tư tưởng cho chơn thần đồng tử diễn ra văn chương, chớ không dùng ngôn ngữ như người phàm.

5. Thần Tiên không thích khen ai, tặng ai. Nếu cần khuyên lence người có công hành đạo, Thần Tiên vẫn dè dặt từng chút, thế nào cho người được khuyên lence khỏi áy náy nếu có tính khiêm cung, hoặc không tăng vẻ tự đắc nếu có tính kiêu căng.

6. Thần Tiên dạy bảo chúng ta điều chi không bao giờ tỏ vẻ hăm he sai khiến, chỉ để chúng ta tự do suy liệu, nghe không tùy ý. Nếu thấy chúng ta chẳng biết phục thiện và chẳng nghe lời khuyên bảo thì Thần Tiên không giảng nữa. Chừng đó, tha hồ cho Tà Quái xen vào, mạo danh giả vị, dối gạt đủ điều.

7. Thần Tiên chỉ dìu dẫn chúng ta trên đường đạo đức chớ không giúp về tư danh tư lợi.

8. Khi Thần Tiên cho biết trước việc chi, thì việc ấy sớm muộn gì cũng phải xảy ra, vì Thần Tiên không bao giờ hý ngôn.

9. Thần Tiên không phải giảng để thỏa mãn tánh háo kỳ của người phàm tục, hoặc yêu cầu ai tin. Cầu hỏi những điều vô vị, hoặc muốn Thần Tiên làm việc chi linh nghiệm cho mình thấy chắc mới chịu tin, đó là không biết mảy may gì về diệu tánh bút cơ

Sự lợi hại của cơ bút

Cơ bút rất quan trọng, vì cơ bút là khí cụ chủ yếu để các Đấng thiêng liêng dạy Đạo, xây dựng đức tin cho nhơn sanh, mà nó cũng có thể bị Qui Ma lợi dụng để phá Đạo, làm cho nhơn sanh mất tín ngưỡng.

Cho nên, Cơ bút lợi thì cũng rất lợi, mà hại thì cũng hại không lường được, tùy theo cách thức phán đoán Chánh Tà của người học Đạo.

Thánh giáo của Đức Chí Tôn dạy về sự lợi hại của Cơ bút như sau:

“Các con đừng thâm tính rằng nên cầu Thầy cùng chư Phật, Thánh, Tiên mà nghe Thánh giáo dạy bảo cho rõ Thiên cơ. Ấy là ở trong đó có một cái lẽ đại hại ẩn vi, nó dìu dắt các con đi sai đường lạc ngõ. Có phải vậy không các con?”

Vì cơ bút là cơ quan rất tối cao tối trọng, vả lại cơ bút là cơ vận chuyển theo thời thế mà tấn hóa, dìu dắt các con chung hòa như một sợi dây để buộc đàng liên ái, đúng với luật thiên nhiên đó thôi.

Nền Đạo sáng khai, Thầy tạm dùng cơ bút làm khuôn mẫu. Các con phải lãnh ảnh hưởng bên Hiệp Thiên Đài mà hành đạo.

Những sự lợi hại của Cơ bút có hai đàng là:

1. Chánh đại quang minh giáo đạo, ấy là: Thầy là các con, Tiên cơ đó.
2. Là chỗ mê muội hữu vi hữu tướng, để cho ác quỷ hung thần truyền thính giáo đạo cho những đứa không đủ đạo đức, tức là Tà cơ và Nhơn cơ vậy.”

“(Các bài Thánh giáo của Đức Chí Tôn trích ở trên rút ra từ quyển sách Thiên Đạo của Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu và ông Phan Trường Mạnh)”

Tài liệu tham khảo:

1. Thánh Ngôn Hiệp Tuyển (trọn bộ, 1964-1966)
2. Cao Đài Tự Điển (Đức Nguyên)

* * *

Bài Đọc Thêm: Gieo Giống

Việc Xây Bàn, Phò Cơ, Chấp Bút thông công với cõi vô hình, mà Đạo Cao Đài đang xử dụng.

- Do Chức sắc Tiên Bồi của Đạo Cao Đài bày ra?

- Hay do Thiêng Liêng hướng dẫn từ xa xưa?

Tìm hiểu vấn đề này qua sách báo xưa cũ, chúng ta bắt gặp những sự việc đáng ghi nhận sau đây:

1*- Ở Trung Hoa: Từ đời Ngũ Đế, các bậc chơn tu đã biết phò cơ, chấp bút thông công với cõi vô hình.

2*- Ở Việt Nam: Từ năm 1284 vua Trần Nhân Tôn đã nhờ các bậc chơn tu phò cơ, chấp bút thỉnh giáo cõi vô hình về việc trị nước, nên nước mới được thịnh trị.

Năm 1542 Ông Phùng Khắc Khoa (tức Trạng Bùng) nhờ phò cơ, chấp bút thông công với cõi vô hình, nên đã trở thành nhà tiên tri nổi danh.

3*- Ở Hoa Kỳ: Năm 1848 tại tiểu bang New York, nơi nhà của Weckman đêm đêm xảy ra hiện tượng có tiếng gõ cửa, nhưng ra xem thì chẳng thấy ai.

o Gõ 10 tiếng xem

o Có đủ 10 tiếng gõ cửa đáp lại.

o Nếu linh hiển, hãy gõ đúng tuổi của bé Mess Kate!

Một hôm cô bé Mess Kate vỗ tay chơi bỗng nghe tiếng gõ cửa đáp lại, động tính hiếu kỳ, cô vỗ tay ba tiếng, thì có đúng ba tiếng gõ cửa đáp lại.

Mẹ cô Mess Kate bảo:

Bà kinh ngạc bảo tiếp:

Có tiếng gõ cửa đúng với số tuổi của bé Mess Kate đáp lại. Hiện tượng này được loan truyền ra giới tu sĩ, giới trí thức, giới bình dân tấp nập đến thử để tìm hiểu. Kết quả: họ ngạc nhiên lẫn kinh sợ chớ không giải thích được hiện tượng này.

Hội đồng thành phố Rochester thành lập hội đồng điều tra hiện tượng kỳ bí này, sau mấy năm điều tra, nghiên cứu, ba lần họp, có đến hàng trăm diễn giả thuyết trình, tranh luận sôi nổi, nhưng cũng

không đưa đến một kết luận nào. Kinh sợ trước những hiện tượng huyền bí mà họ đã chứng kiến, sự hồ đồ cho rằng gia đình bé Mess Kate là phù thủy, là hiện thân của ma quái, kết quả: cha mẹ của bé Mess Kate bị đập chết bằng gậy, chị em bé Mess Kate bị xé xác chết thê thảm. Sau khi gia đình bé Mess Kate bị thảm sát, hiện tượng gõ cửa lại xảy ra nhiều nơi ở Hoa Kỳ.

Ông Lears Post đề nghị với cối vô hình căn cứ vào thứ tự của các chữ vần trong bảng mẫu tự mà gõ (gõ 1 tiếng là chữ A, gõ 2 tiếng là chữ B...) rồi ông ráp lại thành chữ thành câu. Thế là ông đã tìm được phương pháp thông công với cối vô hình.

Nhờ những phương pháp này, phong trào tìm hiểu cối vô hình lan rộng khắp Hoa Kỳ.

Luật sư J. Edmonds, giáo sư E. Mapes (Hàn Lâm Viện Hoa Kỳ), giáo sư Robert Hare (Đại học Pennsylvania) sau nhiều năm nghiên cứu việc thông công với cối vô hình, đã nhiều lần thuyết trình và viết nhiều sách trình bày kết quả cuộc nghiên cứu, xác nhận có cối vô hình, và loài người thông công được với cối vô hình.

4. Ở Pháp: Năm 1853, tại Jersey Văn Hào Victor Hugo và bạn hữu tổ chức “Xây Bàn” chơi để đỡ buồn.

- o Các vị giáo chủ Socrate, Luther, Mohamet, Jesus Christ, Moise

- o Các danh nhân: Andre Chenier, Shakespeare, Moliere, Chateaubriand, Dante, Racine, Lion d’ Androcles.

- o Các vong linh ẩn danh: Sứ giả Thượng giới, người trong cối mộng, Bóng hư linh, Bóng dưới mồ, Thần chết.v.v...

Đêm 11 tháng 9 năm 1853 việc xây bàn được tổ chức, có mặt: Ông Bà văn hào Victor Hugo, cậu Chaler Hugo, cậu Francois Hugo, cô Madelene Hugo, Đại tá Le Flo, Bà De Girardin, Ông De Treveneue, Ông Auguste Vacquerie đêm ấy vong linh Bà Charle Vacquerie (Con gái của văn hào Victor Hugo) giảng bàn thăm hỏi cha mẹ, và tiết lộ nhiều điều huyền bí ở cối vô hình.

Đêm 13-9-1853, tiếp tục việc xây bàn có vong linh xưng là “Bóng Hư Linh” giảng bàn bảo văn hào Victor Hugo hãy đặt trọn đức tin vào Thượng Đế.

Tiếp tục việc xây bàn nhóm của văn hào Victor Hugo đã thông công được với:

Đêm 11 - 10 - 1853, nhận thấy những điều tiết lộ, những điều khuyên bảo, những giáo lý, những triết lý nhận được từ cối vô hình nhờ việc xây bàn rất ích lợi cho loài người, nên văn hào Victor Hugo hỏi vong linh đang giảng bàn:

- o Những lời vàng tiếng ngọc mà chúng tôi hân hạnh đón nhận từ bấy lâu nay, thật đáng xem là một bản chơn truyền vô giá, chúng tôi có nên in thành sách để phổ biến cho mọi người cùng học hay chăng?

- o Không! Vì chưa đến ngày giờ!

- o Đến bao giờ? Chúng tôi có còn sống đến ngày đó không?

- o Nếu không thấy nơi này, thì sẽ được thấy ở nơi khác. Chừng đến ngày giờ sẽ có lệnh. Hiện tại có thể phổ biến hạn chế cho những người có đức tin. Vong linh đáp

Văn hào Victor Hugo hỏi tiếp: Vong linh đáp: Nhóm của văn hào Victor Hugo càng ngày càng đông, âm thầm tiếp tục thông công với cõi vô hình. Những thánh giáo nhận được trong những cuộc xây bàn này, về sau được Ông Gustave Simon in thành sách với tựa: “LES TABLES TOURNANTES DE JERSEY CHEZ VICTOR HUGO” Quyền “Thánh Ngôn” này được tái bản mấy mươi lần, làm chấn động dư luận nước Pháp và thế giới.

Giáo sư Charle Richets (Đại học Sorbonne Ba Lê) sau nhiều năm nghiên cứu việc xây bàn, phò cơ, chấp bút đã xuất bản quyển: “TRAITE DE METAPHYSIQUE” trình bày những kết quả cuộc nghiên cứu của ông, khẳng định: Có cõi vô hình, và loài người thông công được với cõi vô hình.

Năm 1914 Thánh nữ Jeanne d’ Arc giảng bút tại Algerie dạy rằng gần đến ngày thế gian có đại biến (tức trận đại chiến 1914 – 1918) sẽ có Ba ngôi của Đức Chúa Trời truyền thần cho con người mà cứu thế (chỉ thần điển, cơ bút) “Thánh Giáo” này được đăng liên tục trong các số báo tháng 3, tháng 5, tháng 7 năm 1914 của hai tạp chí La Vie Nouvelle và La Revue Sprite ở Ba Lê.

5. Ở Anh Quốc: Nhà bác Học William Crookes sau gần 20 năm nghiên cứu của Ông đã viết sách trình bày kết quả cuộc nghiên cứu của Ông, Ông đã trình trọng kết luận bài thuyết trình trước Đại Hội Thần Linh Học Thế Giới tại Luân Đôn bằng câu: “Tôi không nói là những điều tôi đã nghe, những việc tôi đã thấy, có lẽ có được, mà tôi dám nói chắc rằng có hiển linh như vậy”. Lời khẳng định này làm chấn động giới tu sĩ và giới trí thức khắp thế giới.

Qua những sự việc vừa trình bày đã cho thấy: Việc xây bàn, phò cơ, chấp bút, thông công với cõi vô hình mà Đạo Cao Đài đang sử dụng không phải do quý vị Chức Sắc tiền bối của Đạo Cao Đài bày ra mà do các Đấng Thiêng Liêng hướng dẫn loài người từ xa xưa.

Lê Ngọc Minh

(Sưu khảo TT số 93 trang 47)

ĐỌC - CỐ ĐỘNG - YẾM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo
www.banthedao.net
www.banthedaohaingoi.org
Liên lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại:
banthedao@googlegroups.com

GIỚI THIỆU QUỸ HTĐM ĐẠI HỌC CAO ĐÀI ONLINE

Hướng Dẫn Cách Sử Dụng Trang Đại Học Cao Đài Online (ĐHCĐO)

Đầu tiên mời quý vị bấm vào trang Ban Thế Đạo Hải Ngoại (BTĐHN):

<https://banthedaohaingoai.org/>

Hình bên dưới là trang chính của BTĐHN.

Nếu quý vị đã đăng ký là học viên rồi thì bấm vào **'Login'** ở mục đầu tiên, bên trái trang chính.

Nếu quý vị chưa đăng ký là học viên thì bấm vào **'ĐHCĐO'** (Đại Học Cao Đài Online)'.

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
Tòa Thánh Tây Ninh

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
Overseas CaoDai Lay Dignitaries Committee

Login

ĐHCĐO

Đăng Ký Nhận Tin Mới

Trang Chính

Liên Lạc

Thông Báo

Tìm Kiếm

TIẾNG VIỆT

Ban Thế Đạo

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Tập San - Bản Tin Thế Đạo

Đại Đạo Chơn Pháp

Trang Chính

KÍNH CHÀO MỪNG QUÝ VỊ ĐẾN VỚI TRANG WEB BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

CHU TRƯỞNG

- Góp phần phổ truyền Giáo Lý ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ và Tinh Hoa Triết Lý Tam Giáo
- Đề cao giá trị TỰ DO - DÂN CHỦ, BÁC ÁI - CÔNG BÌNH
- Đề cao sự hợp tác giữa Đạo Cao Đài và các Tôn Giáo bạn
- Phổ biến tin tức Đạo Sự của các cơ sở Đạo Cao Đài
- Trang Web Ban Thế Đạo Hải Ngoại hân hoan tiếp nhận bài vở của quý Đồng Đạo, Độc Giả và Thân Hữu để cùng góp phần phục vụ ĐẠO PHÁP, NHÂN SINH và XÃ HỘI.

Bài vở cho trang Web Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin gửi về:

Email: banthedaoo@googlegroups.com

Sau khi quý vị bấm vào **'ĐHCĐO'**, trang **'Đăng Ký Mật Mã và Tạo Hồ Sơ Học Viên'** sẽ hiện ra.


Bên dưới là hình mẫu để hướng dẫn quý vị điền vào những thông tin cần thiết.

Sau khi điền xong, bấm vào chữ **'ĐĂNG KÝ'**

Xin lưu ý:

*- Phải sử dụng email chính xác để quý vị nhận được email kích hoạt, xác nhận.

*- Nhớ ghi lại Username (tên tài khoản) và Password (mật mã) để nhớ và cần đăng nhập vào trang **DHCĐO** sau này.



BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI
Đại Học Cao Đài Online
Đăng Ký Mật Mã và Tạo Hồ Sơ Học Viên
(Phần đăng ký này chỉ dành cho Học Viên)

New LƯU Ý 3 ĐIỀU SAU:

- Nếu đã có mật mã thì Login 
- Phải lưu email noreply@banthedaohaingoai.org vào danh sách liên lạc (contact list) của email account của quý vị. Nếu không email gửi từ Ban Thế Đạo Hải Ngoại, quý vị sẽ không nhận được vì sẽ vào "JUNK/SPAM MAIL".
- Phải sử dụng email chính xác, vì học viên đăng ký xong sẽ nhận 1 email từ noreply@banthedaohaingoai.org và trong email này có đường dẫn để kích hoạt (activate) mật mã login. Quý vị phải kích hoạt/activate mật mã xong mới login và ghi danh khóa để học được.

* Tên Họ Đầy Đủ:

* Ngày Sinh (bằng 2 số):

* Tháng Sinh (bằng 2 số):

* Năm Sinh (bằng 4 số):

* Quê Quán Tại VN:

* Quốc Gia Đang Sinh Sống:

* Email:

* Username (ghi lại để nhớ):

* Password (ghi lại để nhớ):

ĐĂNG KÝ

Sau khi quý vị đăng ký tài khoản học viên, một email từ trang **DHCĐO** tên là ‘noreply@banthedaohaingoai.org’ sẽ gửi đến quý vị.

Bấm vào đường dẫn trong email để kích hoạt và login vào trang **DHCĐO**.

Hình bên dưới là email gửi sau khi đăng ký tài khoản học viên.

Xin lưu ý:

Vì email từ trang **DHCĐO** gửi đến quý vị có tên là ‘noreply@banthedaohaingoai.org’, cho nên hộp thư của quý vị có thể sẽ tự động đưa email này vào hộp ‘Spam’ hoặc ‘Junk’. Nếu quý vị không tìm được email này trong inbox, hãy thử tìm trong Spam hoặc Junk rồi bấm vào đường dẫn trong email để kích hoạt tài khoản học viên.



Sau khi quý vị bấm vào đường dẫn trong email thì trang login sẽ hiện ra giống hình bên dưới:
 Hãy điền vào Username (tên tài khoản) và Password (mật mã) rồi bấm vào ‘Login’ để vào trang Học Viên.

Xin lưu ý:

Bên dưới nút bấm login, có đường dẫn ‘[Quên Mật Mã](#)’ hoặc ‘[Đổi Mật Mã](#)’. Nếu quý vị cần thì bấm vào để thay đổi mật mã.



Sau khi quý vị ‘Login’ thành công, quý vị sẽ thấy được trang chính dành cho học viên với danh

sách các chức năng bên cột trái như hình bên dưới:

Bấm vào '**Hướng Dẫn**' sẽ tìm được tất cả hướng dẫn sử dụng cho từng chức năng riêng.

Bấm vào '**Thông Tin Cá Nhân**' để thay đổi những thông tin cá nhân sau khi đã đăng ký.

Bấm vào '**Trang Chính**' để quay lại trang chính nếu cần. Đây là trang đầu tiên sau khi quý vị vừa Login vào.

Bấm vào '**Ghi Danh - Học - Thi**' để ghi danh khóa học do Ban Phụ Trách của ĐHCĐO biên soạn; học xong rồi thi; và xem kết quả sau khi thi xong.

Bấm vào '**Gửi Câu Hỏi Tới BTĐHN**' để nếu quý vị muốn hỏi tất cả vấn đề liên quan đến ĐHCĐO.

Bấm vào '**Hỏi và Đáp**' để xem tất cả những câu hỏi đã được gửi tới BTĐHN, cũng như câu trả lời từ BTĐHN.



The screenshot shows the user interface of the ĐHCĐO website. On the left, there is a navigation menu with the following items: Logout, Hướng Dẫn, Thông Tin Cá Nhân (with a pencil icon), Trang Chính, Ghi Danh - Học - Thi, Gửi Câu Hỏi Tới BTĐHN, and Hỏi và Đáp. The main content area features the logo of the Đại Học Cao Đài Online, the text 'BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI' and 'Đại Học Cao Đài Online', a welcome message 'Hân Hoan Chào Đón Học Viên Từ khắp Nơi!', and a note: 'Đại Học Cao Đài Online là trung tâm học và nghiên cứu về Đạo Cao Đài.'

Bên dưới là trang **Ghi Danh - Học - Thi - Xem Kết Quả**.

Hiện tại là có 1 khóa học đã sẵn sàng cho học viên ghi danh.

Bấm vào tên khóa học: '**Bước Đầu Học Đạo Cao Đài**' để xem sơ lược về khóa học cũng như danh sách toàn bộ bài học cho khóa học này do Ban Phụ Trách của ĐHCĐO biên soạn.

Nếu quý vị đã sẵn sàng ghi danh để học khóa học này thì bấm vào **mũi tên đỏ** ở cột '**Ghi Danh**'.

Sau khi đã ghi danh, thì **mũi tên xanh** ở cột '**Học**' sẽ hiện ra. **Bấm vào mũi tên xanh** để bắt đầu học.

Khi quý vị bấm vào mũi tên xanh ở cột '**Học**', quý vị sẽ thấy được danh sách tất cả bài học cho khóa học này. Bấm vào tên từng bài học để đọc. Khi đọc xong hết bài, bên dưới sẽ hiện ra những câu hỏi trắc nghiệm. Trả lời câu hỏi bằng cách bấm vào A, B, C, D .v.v dưới cột '**Chọn Câu Đúng**'.

Sau khi học và làm trắc nghiệm tất cả các bài học trong khóa học thì mũi tên xanh ở cột '**Thi**' (hình bên dưới) sẽ hiện ra để học viên thi tổng kết cuối khóa. Bấm vào mũi tên xanh ở cột '**Thi**' để thi

tổng kết cuối khóa.

Sau khi học viên thi xong, cột ‘Thi’ sẽ hiển thị chữ ‘**PASSED**’; đồng thời học viên có thể xem kết quả bằng cách bấm vào mũi tên xanh ở cột ‘**Kết Quả**’.

Hy vọng những hướng dẫn bên trên sẽ giúp được quý vị sử dụng trang ĐHCĐO dễ dàng. Nếu quý vị cần hỏi thêm, xin vui lòng gửi câu hỏi về Ban Phụ Trách bằng cách bấm vào “ **Gửi Câu hỏi tới BTĐHN**”



Chào Lê Văn Á!

- Logout
- Hướng Dẫn
- Thông Tin Cá Nhân
- Trang Chính
- Ghi Danh - Học - Thi
- Gửi Câu Hỏi Tới BTĐHN
- Hỏi và Đáp

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

Đại Học Cao Đài Online

Ghi Danh - Học - Thi - Xem Kết Quả

Hướng Dẫn

- Bên dưới là các khóa học của ĐHCĐ Online hiện có.
- Muốn xem phần giới thiệu sơ lược về khóa học, Bấm Vào tựa khóa học trong cột **Khóa Học**
- Muốn Ghi Danh (GD) Bấm Vào chức năng **GD** trong cột **Ghi Danh**. Cột này cũng cho biết tình trạng ghi danh và học.
- Học viên sau khi ghi danh 1 khóa học, phải hoàn thành khóa học mới được đăng ký khóa kế.
- HV có thể chọn khóa chưa học xong để tiếp tục học hoặc xem lại bài của khóa đã học xong bằng cách Bấm Vào chức năng **Học** trong cột **Học**.
- Nếu học đã có Kết Quả (KQ), KQ học sẽ được lưu và xem bằng cách Bấm Vào chức năng **KQ** trong cột **Kết Quả**. Nên nhớ hoàn thành khóa học **không đồng nghĩa** với việc có chứng chỉ của hệ thống giáo dục bên ngoài xã hội.
- Được xem là kết thúc khóa học có 2 điều kiện:
 - Từng bài học của khóa học phải được đọc qua ít nhất 2 lần (System sẽ tự động âm thầm đếm số lần HV đọc bài học). Thỏa điều kiện này, thì chức năng **Thi** sẽ tự động thể hiện trong cột **Thi** bên dưới.
 - Bài thi cuối khóa phải đạt từ 70% trở lên (System sẽ tự động ghi và chấm điểm khi HV làm bài thi)

STT	Khóa Học	Ghi Danh	Học	Thi	Kết Quả
1	Bước Đầu Học Đạo Cao Đài	Đã Ghi Danh - Chưa Học Xong GD	Học	Chưa được thi	

GIỚI THIỆU

Trân trọng giới thiệu quý Huynh Tỷ Đệ Muội:

1*-Đại Học Cao Đài Online (ĐHCĐO):

Hiện có 20 Bài Giáo Lý cho Cấp 1 “Bước Đầu Học Đạo”

2*- Ẩm Thực Chay:

Hiện có 18 món ăn chay - có hướng dẫn cách nấu nướng

Xin quý HTĐM vui lòng vào trang Web [www. banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)

Mọi liên lạc cộng tác, góp ý xin vui lòng liên lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email
banthedao@googlegroups.com

Thành thật cảm ơn quý HTĐM

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

* * *

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc hay tin

HIỀN TÀI PHẠM KHIẾT DÂN

Hiền Tài Khóa 5 (1973)

Nguyên Giáo sư Trung Học Tỉnh Tây Ninh

Đã quy vị vào lúc 10 giờ 50, ngày Mùng 9 Tháng 02
Tân Sửu (DL: 21-3-2021) tại tư gia ở Khu phố Long Thành Bắc,
Thị Xã Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh - Việt Nam.

Hưởng thọ 82 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng gia đình Hiền Tài Phạm Khiết Dân
và tang gia, hiếu quyến.

Chúng tôi nguyện cầu **Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU** và các **Đấng Thiêng
liêng ban hồng ân** độ dẫn Chơn linh **Cố Hiền Tài PHẠM KHIẾT DÂN**
sớm được về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Hệ thống truyền thông BTĐHN**